TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUẦN GIÁO** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 19/2022/QĐST-HNGĐ	*Tuần Giáo, ngày 07 tháng 4 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 22/2021/TLVA-HNGĐ ngày 23 tháng 12 năm 2021; giữa:

- Nguyên đơn: Chị Cà Thị T, sinh năm 1984; địa chỉ: Bản C, xã Quài Cang, huyện T, tỉnh Điện Biên.

- Bị đơn: Anh Lò Văn H; sinh năm 1984; địa chỉ: Bản C, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, điểm c khoản 1 Điều 217, Điều 218 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 3 năm 2022,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 3 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện không trái pháp luật và đạo đức xã hội.

Nguyên đơn chị Cà Thị T rút một phần yêu cầu chia tài sản chung; bị đơn anh Lò Văn H không có yêu cầu phản tố; các đương sự đều thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết và được Tòa án chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Cà Thị T và anh Lò Văn H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Cà Thị T và anh Lò Văn H thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Giao cháu Lò Văn Đ; sinh ngày 02/5/2007 và cháu Lò Quốc Đ; sinh ngày 09/12/2012 cho chị Cà Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi thành niên và có khả năng lao động. Chị Cà Thị T và anh Lò Văn H không yêu cầu giải quyết về cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn chị Cà Thị T có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con, cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình. Anh Lò Văn H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở anh H thực hiện quyền này.

Anh Lò Văn H có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn; khi người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2.3. Về nợ chung, riêng: Chị Cà Thị T và anh Lò Văn H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Đình chỉ một phần yêu cầu giải quyết về tài sản giữa chị Cà Thị T và anh Lò Văn H. Các đương sự có quyền khởi kiện lại bằng một vụ án khác, khi có yêu cầu.

4. Về án phí: Chị Cà Thị T và anh Lò Văn H được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

5. Nội dung công nhận sự thỏa thuận được có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị phần đình chỉ một phần yêu cầu của đương sự trong thời hạn 7 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên;
- UBND xã Quài Cang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lương Thị Nga